

Số:105/2021/QĐST-HNGĐ

Lâm Thao, ngày 25 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Như Ý - sinh năm 1970

TT: Khu 11, thị trấn H, huyện L, tỉnh P

Bi đơn: Anh Phạm Thanh T - sinh năm 1964;

TT: Khu 11, thị trấn H, huyện L, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Như Ý, sinh năm 1970 và anh Phạm Thanh T, sinh năm 1964;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Anh T, chị Ý xác định có 03 con chung.

Cháu Phạm Thị Thanh T - sinh ngày 24/6/1992

Cháu Phạm Thị Thu Tr - sinh ngày 27/9/1995

Cháu Phạm Tuyết Nh - sinh ngày 08/9/2012

Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận cháu T và cháu Tr đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Còn cháu Nh, hai bên thống nhất giao cháu Phạm Tuyết Nh - sinh ngày 08/9/2012 cho chị Phạm Thị Như Ý trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung

cùng chi Ý 750.000đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2021 cho đến khi con chung thành niên. Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về tài sản chung, công sức, công nợ:** Hai bên không đề nghị tòa án giải quyết

- **Về án phí** Chị Phạm Thị Như Ý tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung (Xác nhận chi Ý đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2019/0001957 ngày 15/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. "Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự" /.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao;
- UBND xã Thạch Sơn, H. Lâm Thao
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Điền Thị Bích Lượ

